

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2022/HSST

Ngày 10/02/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Chiều

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lương

2. Bà Bùi Thị Bích Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 425/2021/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2022/QĐST-HSST ngày 10 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đ.T.M, **tên gọi khác:** Không, **sinh năm 1981**; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 50 ngách 99/110/65, phố Định Công Hạ, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Đặng Văn Đình, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Út, sinh năm 1948; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con

thứ 3; có chồng là Nguyễn Văn Lực và có 03 con, con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2019. **Nhân thân:** Không tiền án, không tiền sự.

Bắt quả tang ngày 07/06/2017, đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. *Có mặt.*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn Xuân, sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú: Thôn Lễ Cù, xã Thụy Duyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 17h30 ngày 07/06/2017, tại quán nước số nhà 50 ngõ 99/110/65 Định Công Hạ, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội, Trần Văn Xuân (SN: 1995, HKTT: Thụy Duyên – Thái Thụy – Thái Bình) mua số lô 38,95 mỗi số lô 5 điểm, số đề 22 với giá 20.000 đồng của Đặng Thị Minh với tổng số tiền 250.000đ. Khi Xuân đã nhận tích kê mua số lô, số đề của Minh trên tay phải và cầm tiền thanh toán cho Minh thì bị đội Điều tra tổng hợp Công an quận Hoàng Mai bắt quả tang.

Tang vật thu giữ của Đặng Thị Minh:

- + 01 quyển vở có kẻ dòng, kích thước 17x24 cm bên trong có ghi các số lô đề
- + 01 quyển tích kê kích thước 7x10 cm Minh dùng để ghi tích kê cho khách.
- + 01 sổ kết quả và số tiền 4.790.000đ.
- Thu giữ của Trần Văn Xuân: 01 tích kê ghi số lô 38, 95/05 điểm, số đề 22 giá 20.000đ và số tiền 250.000đ.

Kết luận giám định số 828 ngày 25/01/2018 của phòng kỹ thuật Công an TP Hà Nội kết luận : Chữ viết, chữ số trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1) và tại các tờ được đánh số thứ tự từ 1 đến 5 trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2) với chữ viết, chữ số trên các tài liệu mẫu so sánh đứng tên Đ.T.M (ký hiệu từ M1 đến M5) là chữ cùng một người viết ra.

Tại cơ quan Công an Đ.T.M khai nhận hành vi Tổ chức đánh bạc thông qua hình thức mua bán số lô, đề: Minh bắt đầu bán từ ngày 02/6/2017 tại quán nước số

50 ngách 99/110/65 Đ.C Hạ, Tổ 15 phường Đ.C, Hoàng Mai, Hà Nội sau đó chuyển bảng cấp số lô, số đề cho đối tượng Thu (không rõ nhân thân lai lịch) để hưởng tiền chênh lệch, Thu thỏa thuận với Minh về cách thức thanh toán theo tỷ lệ hưởng hoa hồng của Minh như sau: Vào khoảng 18 giờ 15 phút hàng ngày, Thu cho người qua quán nước của Minh để lấy tiền của Khách mua số lô, số đề thu bảng cấp lô, đề trong ngày còn việc thanh toán tiền khách được thua Thu sẽ thanh toán với Minh vào trưa ngày hôm sau. Với số đề Minh được hưởng số tiền tương đương 20% trên tổng số tiền đề bán được. Với mỗi điểm lô Minh được hưởng từ 500 đồng đến 1.000 đồng tùy vào khách, với mỗi điểm lô xiên tương đương 10.000 đồng thì Minh được hưởng 2.000 đồng/01 điểm lô xiên bán được. Thu đã thanh toán tiền thắng thua, tiền hoa hồng của khách với Minh các ngày 2,3,4,5/6/2017. Ngày 7/6/2017, Minh chưa kịp chuyển bảng lô đề và tiền khách đánh cho Thu thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang.

Về cách thức ghi số lô đề cụ thể:

+ Với số đề: Khách mua đề chọn 01 số có 02 chữ số bất kỳ (từ 00 đến 99) nếu số khách chọn trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt trong kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó thì khách được hưởng số tiền gấp 70 lần số tiền khách bỏ ra.

+ Với số lô thường: Khách mua lô thường chọn 01 số có 02 chữ số bất kỳ (từ 00 đến 99) mỗi điểm lô thu của khách từ 22.500đ đến 23.000đ, nếu số khách chọn trùng với 02 con số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó thì khách sẽ được hưởng 80.000đ/1điểm lô.

+ Với lô xiên 2: Khách mua số lô xiên 2 có 02 chữ số bất kỳ (từ 00 đến 99) nếu số người mua đều trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả Xổ số thì khách được hưởng gấp 10 lần số tiền đã bỏ ra; Lô xiên 3 được hưởng gấp 40 lần, lô xiên 4 được hưởng gấp 100 lần số tiền khách bỏ ra.

Cơ quan CSĐT đã xác định số tiền Minh tổ chức đánh bạc các ngày 02/6/2017, 03/6/2017, 04/6/2017, 05/6/2017 và ngày 07/6/2017, trong đó có 03 ngày trên 20.000.000 đồng cụ thể:

Ngày 02/6/2017, Minh bán được 12.292.000 đồng tiền lô đề. Khách trúng thưởng số tiền là 9.400.000 đồng. Tổng số tiền Minh tổ chức đánh bạc trong ngày là

21.692.000 đồng (Hai mươi một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng). Minh được hưởng lợi 686.000 đồng (sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng)

Ngày 03/6/2017, Minh bán được 11.813.000 đồng tiền lô đề. Khách trúng thưởng số tiền là 7.040.000 đồng. Tổng số tiền Minh tổ chức đánh bạc trong ngày là 18.853.000 đồng (Mười tám triệu tám trăm năm mươi ba nghìn đồng). Minh được hưởng lợi 635.000 đồng (sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

Ngày 04/6/2017, Minh bán được 13.982.000 đồng tiền lô đề. Khách trúng thưởng số tiền là 9.960.000 đồng. Tổng số tiền Minh tổ chức đánh bạc trong ngày là 23.942.000 đồng (Hai mươi ba triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn đồng). Minh được hưởng lợi 748.000 đồng (bảy trăm bốn mươi tám nghìn đồng)

Ngày 05/6/2017, Minh bán được 12.847.000 đồng tiền lô đề. Khách trúng thưởng số tiền là 15.720.000 đồng. Tổng số tiền Minh tổ chức đánh bạc trong ngày là 28.567.000 đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Minh được hưởng lợi 698.000 đồng (sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng).

Ngày 07/6/2017, Minh bán cho khách 5.099.000 đồng tiền lô đề. Do có khách mua số lô đề với số tiền ít nên Minh cho nợ, Cơ quan Công an chỉ thu giữ số tiền 4.790.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

Đối với T.V.X khai nhận: Khoảng 17h ngày 07/06/2017, Xuân đến quán nước của Minh uống nước và biết Minh bán số lô, số đề nên hỏi mua 02 số lô (số lô 38 và số lô 95) mỗi số 5 điểm tương đương với 230.000 đồng, 01 số đề 22 tương đương với số tiền 20.000 đồng. Minh đồng ý và ghi tích kê cho Xuân, khi Xuân vừa nhận tích kê và đưa tiền cho Minh số tiền 250.000 đồng thì bị Công an bắt giữ. T.V.X nhân thân chưa tiền án, tiền sự, hành vi đánh bạc của Xuân chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T.V.X theo khoản 1, Điều 26 Nghị Định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 mức phạt 350.000đ.

Đối với các đối tượng mua lô, đề của Đ.T.M hiện không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng Thu, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan CSĐT đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến Thu để tiếp tục

điều tra xử lý sau.

Ngày 04/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai có Cáo trạng truy tố chuyển Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử theo thẩm quyền.

Ngày 30/10/2018, Tòa án mở phiên tòa xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa bị cáo Minh xuất trình bệnh án và các đơn thuốc của Viện sức khỏe tâm thần Bệnh viện Bạch Mai chẩn đoán bị cáo bị trầm cảm nặng và rối loạn trầm cảm tái diễn xét cần thiết phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung cho Viện kiểm sát để trưng cầu giám định khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của bị cáo khi phạm tội và trước khi bị kết án. Cùng ngày toà án đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 33 cho Viện kiểm sát.

Ngày 13/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai ra Quyết định trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung cho cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai theo những nội dung trong Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án quận Hoàng Mai.

Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai đưa Đặng Thị Minh đi giám định tâm thần tại Viện pháp y tâm thần trung ương. Ngày 08/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai nhận được kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 278/KLGD ngày 13/08/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương, nội dung kết luận:

Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Đặng Thị Minh bị bệnh rối loạn trầm cảm tái diễn, hiện tại thuyên giảm. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F33.4.

Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại thời điểm giám định bị can Đặng Thị Minh bị bệnh rối loạn trầm cảm tái diễn hiện tại giai đoạn vừa. Bệnh ở giai đoạn tiến triển. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F33.1. Bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Căn cứ điều 5 Nghị định số 64/2011/NĐCP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định về việc thi hành Biện pháp bắt buộc chữa bệnh và điều 49 Bộ luật hình sự

năm 2015 về “Bắt buộc chữa bệnh”: Bị can Đặng Thị Minh không thuộc diện cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Tại Cáo trạng số 401/CT-VKS-HM, ngày 29/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đ.T.M về tội “Tổ chức đánh bạc” theo qui định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999.

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Đ.T.M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo qui định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, được cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội; động cơ, mục đích và nhân thân của bị cáo Đ.T.M vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị Quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội Điều 65; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 40 tháng đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án; Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.040.000đ do liên quan đến hành vi mua bán số lô, đề; Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 2.767.000đ do hưởng lợi từ hành vi phạm tội.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Đ.T.M thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi tổ chức đánh bạc của mình là đúng, nên không tranh luận.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã thành khẩn, ăn năn, hối cải và có bệnh ảnh hưởng đến điều hành vi, xin Hội đồng xét xử cho hưởng án treo với mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

quận Hoàng Mai, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại, tố cáo gì. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm của bị cáo bị truy tố:

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Đ.T.M đúng với các lời khai tại Cơ quan tra điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với tang vật của vụ án cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Đ.T.M đã có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức trực tiếp bán số lô, đề cho người chơi. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ: trong các ngày mùng 02, 03, 04, 05, 06 và mùng 07 tháng 6 năm 2017, bị cáo Minh đã có hành vi tổ chức đánh bạc với tổng dòn các ngày 98.153.000 đồng; hưởng lợi bất chính (lãi) với số tiền 2.767.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đ.T.M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Bị cáo Đ.T.M, sinh năm 1981 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đủ căn cứ pháp lý.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hội đồng xét xử, xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Xác định hành vi phạm tội của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng; cụ thể, ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh trật tự công cộng tại địa bàn quận Hoàng Mai; gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của 1 số gia đình, đồng thời có thể là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo nói riêng và có tác dụng

đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc nói chung; nhằm góp phần bảo đảm an ninh toàn xã hội.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Đ.T.M trước khi phạm tội không có tiền án, tiền sự. Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo bị “tâm thần”, đã nhiều lần tự tử, hành hạ bản thân và đánh con...

- Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; theo văn bản giám định pháp y tâm thần số 278/KLGD ngày 13/08/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương thì bị cáo Minh “*bị bệnh rối loạn trầm cảm tái diễn ... Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã F33.1. Bị cáo đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi*”. Ngoài ra, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa thể hiện: bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng; có mẹ đẻ được tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, bố đẻ được tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng; gia đình bị cáo “có hoàn cảnh khó khăn” đã được chính quyền địa phương xác nhận (đồng con, có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, vợ chồng không có công việc ổn định, chồng nghiện ma túy 20 năm đang phải điều trị bằng Methanol...). Trên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội hai lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và nhiều tình tiết giảm nhẹ; hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố theo Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Bị cáo phạm tội trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật, nên cần áp dụng Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, về “*hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo*”. Do vậy, Hội đồng xét xử vận dụng chính sách nhân đạo, khoan hồng của Đảng và Nhà nước, khi quyết định hình phạt cho bị cáo hưởng “án treo”, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội. Như vậy, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với tội “Tổ chức đánh bạc”, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền. Song, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đ.T.M không có công việc và thu nhập ổn định, gia đình khó khăn nên không áp dụng.

[4] Biện pháp tư pháp: Khi bắt quả tang bị cáo, Công an thu giữ số tiền 5.040.000đ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ số tiền này liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Ngoài ra, cũng xác định rõ bị cáo được hưởng lợi từ hành vi phạm tội với tiền 2.767.000đ. Khi giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 cần tịch thu sung ngân sách nhà nước và buộc bị cáo truy nộp tiền hưởng lợi bất chính.

[5] Các vấn đề khác:

Về hành vi đánh bạc mua số lô, đề của anh T.V.X với số tiền 250.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận định, số tiền đánh chưa đủ điều khởi tố; bản thân Xuân không có tiền án, tiền sự. Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T.V.X theo khoản 1, Điều 26 Nghị Định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 mức phạt 350.000đ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với sổ, tích kê ghi số lô, đề là các tài liệu chứng cứ thể hiện hành phạm tội của bị cáo, phải lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị Quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ vào Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đ.T.M 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 48 (*bốn mươi tám*) tháng, kể từ ngày tuyên án về tội “Tổ chức đánh bạc”. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đ.C, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự”.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Biện pháp tư pháp:

3.1. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.040.000đ (*năm triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*), do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tổng số tiền nêu trên, đang nộp tại Kho bạc Nhà nước quận Hoàng Mai tài khoản số 3949 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13/08/2018.

3.2. Buộc bị cáo Đ.T.M phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.767.000đ (*hai triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) do phạm tội mà có.

5. Về án phí: Bị cáo Đ.T.M phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đ.T.M có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi,

nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Quang Chiều